

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TĐ  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HS - ST

Ngày 28 – 12 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Mạnh Quỳnh và bà Nguyễn Thị Nhẫn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở **Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo**, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2018/TLST - HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Xuân Ch- sinh năm 1991; Nơi ĐKKH:Thôn TP, xã ĐT, huyện TĐ, VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn V và bà: Hoàng Thị T (đã chết); vợ: Lưu Thị B; có 02 con; tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11/10/2018, có mặt.

- Người bị hại: Ông Lê Văn D, sinh năm 1940; trú tại: Phòng 410, Khu tập thể A12, KhT, quận ĐĐ, thành phố H N, vắng mặt (ông D có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trương Văn V, sinh năm 1950, vắng mặt;

- Ông Trương Văn L, sinh năm 1964, có mặt;

Đều trú tại: Thôn TP, xã ĐTr, huyện TĐ, tỉnh VP.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h00' ngày 29/3/2018, Trương Xuân Ch đi bộ một mình từ nhà ở

thôn TP, xã ĐTr, huyện T Đ đến nhà ông Lê Văn D ở cùng thôn để trộm cắp tài sản. Đến nơi, Ch thấy cửa khóa, bên trong không có người, Ch trèo qua tường rào vào trong sân, nhìn thấy cửa giữa có ô kính nên Ch nhặt nửa (1/2) viên gạch ở sân đập vỡ ô cửa kính, thò tay vào trong rút chốt mở cửa đi vào trong nhà. Ch đi vào gian buồng ngủ rồi đi xuống bếp lấy 01 máy bơm nước nhãn hiệu Kasax 252 màu đỏ để vào bao tải rồi theo lối cũ mang về nhà giấu vào chuồng lợn và tiếp tục cầm bao tải đi sang nhà ông D tháo 01 bình ga màu xanh ở dưới kệ bếp cho vào bao tải mang về giấu gần máy bơm. Sau đó, Ch tiếp tục sang nhà ông D lấy 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Cuckoo để ở trên bàn trong phòng ngủ, 01 quạt cây nhãn hiệu điện cơ 91 Bộ quốc phòng màu đen ở phòng khách mang về giấu ở buồng ngủ rồi quay lại theo lối cũ đi vào nhà mở cánh cửa tủ gỗ ở phòng khách nhà ông D lục lọi nhưng không có tài sản gì nên Ch đi xuống bếp lấy 01 xà beng dài khoảng 1,5m để ở góc cửa bếp và 01 thanh sắt V dài khoảng 1,7m để ở cửa chính mang về nhà giấu trong buồng ngủ. Đến sáng ngày 30/3/2018, Ch lấy bình ga trộm cắp được sang lắp trả ông V là bố đẻ vì trước đó Ch mượn của ông V. Ch không nói cho ông V biết bình ga đó là do Ch trộm cắp mà có.

Đến khoảng 13h ngày 30/3/2018, Ch mang máy bơm nước đến bán cho ông Trương Văn L, sinh năm 1964 ở cùng thôn được 200.000đ. Ngày 01/4/2018 Ch mang nồi cơm điện đi đến khu vực ngã 3 thôn ĐC, xã BL bán cho một người tên là D (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) được 100.000đ. Số tiền trên Ch đã mua ma túy để sử dụng hết.

Ngày 01/4/2018, ông Lê Văn D có đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Đảo và đề nghị xử lý đối tượng đã trộm cắp tài sản của ông theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo đã ra lệnh khám xét chỗ ở của Trương Xuân Ch thu giữ 01 bình ga nhãn hiệu Anpha Petro loại 12kg màu xanh, 01 quạt điện cơ 91 Bộ quốc phòng, 01 thanh sắt V và 01 xà beng.

Ngày 03/4/2018, ông Trương Văn L đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TĐ 01 máy bơm nước nhãn hiệu Kasax 252 để điều tra .

Đối với ông Trương Văn L là người mua máy bơm nước của Ch, khi mua ông L không biết đó là tài sản do Ch trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Ông L không yêu cầu Ch phải trả lại cho ông số tiền 200.000đ.

Đối với ông Trương Văn V, là bố đẻ của Ch. Ngày 30/3/2018 ông V thấy Ch

lắp bình ga vào bếp ga cho ông, ông không biết đó là bình ga do Ch trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo không xử lý.

Quá trình điều tra Trương Xuân Ch khai: Sau khi trộm cắp được tài sản của gia đình ông D, Ch mang bán nồi cơm điện và máy bơm nước bán được 300.000đ, Ch đã mua ma túy của một người tên là Căn (Chín không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) ở huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Do không biết họ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối với 01 bao tải Ch dùng để máy bơm và bình ga, Ch đã vứt đi và ô kính vỡ Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Đối với hành vi Ch dùng gạch đập vỡ ô cửa kính nhà ông D, giá trị tài sản bị thiệt hại là 35.000đ, bản thân Ch chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hay bị kết án về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản. Do vậy, không cấu thành tội “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”, quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Đảo không đề cập xử lý.

Ngày 24/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đảo đã trả lại cho ông D 01 bình ga, 01 máy bơm nước, 01 quạt điện cơ, 01 thanh sắt V và 01 xà beng là tài sản hợp pháp của gia đình ông Lê Văn D. Sau khi nhận lại tài sản trên ông D không có yêu cầu gì.

Đối với 01 nồi cơm điện không thu giữ được và 01 ô kính đập vỡ ông D đề nghị bị cáo phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 183/KL-HĐĐG ngày 07/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tam Đảo kết luận: Giá trị thiệt hại của các tài sản là 2.180.000đ (trong đó 01 bình ga nhãn hiệu Anpha Petro loại 12kg là 200.000đ, 01 quạt điện cơ 91 Bộ quốc phòng là 250.000đ, 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Cuckoo là 900.000đ, 01 máy bơm nước nhãn hiệu Kasax 252 là 700.000đ, 01 thanh sắt V là 80.000đ và 01 xà beng là 50.000đ) và Bản kết luận định giá tài sản số 452a/KL-HĐĐG ngày 08/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tam Đảo đối với 01 tấm kính loại 3 ly kích thước 20x 40 kết luận: Giá trị thiệt hại của tài sản là 35.000đ.

Tại Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSTĐ ngày 13/12/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Trương Xuân Ch về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Xuân Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,

s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt: Trương Xuân Ch từ 06 đến 09 tháng tù; Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông D tổng số tiền là 935.000đ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có công việc làm ổn định;

Bị cáo Trương Xuân Ch hoàn toàn đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo.

Về hình phạt bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt ông D là người bị hại, ông V là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trương Xuân Ch thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 23h00' ngày 28/3/2018, Trương Xuân Ch đi bộ một mình từ nhà ở thôn T Ph, xã ĐTr, huyện TĐ đến nhà ông Lê Văn D ở cùng thôn mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà ông D, do biết gia đình ông D không có người ở nhà, Ch trèo qua tường rào vào trong, lấy ½ viên gạch đập vỡ ô cửa kính, thò tay vào trong rút chốt, mở cửa vào nhà lấy trộm được 01 máy bơm nước nhãn hiệu Kasax 252, 01 bình ga màu xanh, 01 nồi cơm điện nhãn hiệu Cuckoo, 01 quạt điện loại quạt cây nhãn hiệu điện cơ 91 Bộ quốc phòng, 01 xà beng và 01 thanh sắt V. Tổng giá trị tài sản Ch trộm cắp được là 2.180.000đ.

[4] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đơn đề nghị của người bị hại, kết luận định giá của Hội

đồng định giá và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cụ thể điều luật quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

[5] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân; bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm nên phạm tội cố ý trực tiếp.

[6] Xét về nhân thân bị cáo nhận thấy: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có vợ, con nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng làm ăn lương thiện, mà bị cáo lại đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Trong giai đoạn điều tra bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 01/10/2018 Cơ quan điều tra ra quyết định truy nã. Đến ngày 11/10/2018 đã bắt được bị cáo. Chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người công dân lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[7] Về tình tiết tăng nặng: không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về phần dân sự :

- Xác nhận ngày 24/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ đã trả lại cho ông D 01 bình ga, 01 máy bơm nước, 01 quạt điện cơ, 01 thanh sắt V và 01 xà beng, sau khi nhận lại tài sản ông D không có yêu cầu đề nghị gì.

- Tại phiên tòa ông D vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt ông D yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông 01 nồi cơm điện nhãn hiệu

Cuckoo không thu hồi được là 900.000đ; 01 ô kính vỡ trị giá 35.000đ. Tổng số tiền ông D yêu cầu bị cáo Ch phải bồi thường là 935.000đ. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho ông D tổng số tiền là 935.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của ông D là có căn cứ chấp nhận. Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông D tổng số tiền là 935.000đ

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Xuân Ch phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Xuân Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.  
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trương Xuân Ch 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 11/10/2018).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trương Xuân Ch phải bồi thường cho ông Lê Văn D tổng số tiền là 935.000đ.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Trương Xuân Ch phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong án hình sự.

5. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- Trại TGCA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Sở tư pháp; bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**